| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TUYÊN HOÁ**<br>**TỈNH QUẢNG BÌNH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 16/2022/QĐST - HNGĐ | *Tuyên Hóa, ngày 24 tháng 5 năm 2022* |

# QUYẾT ĐỊNH
## CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 24/2022/TLST - HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: chị Phan Thị N, sinh năm 1985

Địa chỉ: thôn K, xã K, huyện T, tỉnh Quảng Bình

Bị đơn: anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1984

Địa chỉ: thôn K, xã K, huyện T, tỉnh Quảng Bình

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 5 năm 2022.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Phan Thị N và anh Nguyễn Văn N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Phan Thị N và anh Nguyễn Văn N thuận tình ly hôn vì vợ chồng không còn tình cảm, mâu thuẫn giữa hai người đã trầm trọng, thời gian sống ly thân đã lâu, mục đích hôn nhân không đạt được.

- Về con chung của vợ chồng: chị Phan Thị N và anh Nguyễn Văn N thừa nhận vợ chồng có một con chung là Nguyễn Đình T, sinh ngày 29/02/2016. Sau khi ly hôn hai bên thỏa thuận chị Phan Thị N sẽ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con Nguyễn Đình T. Anh Nguyễn Văn N có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi con mỗi tháng 2.000.000đ (hai triệu đồng) kể từ tháng 5 năm 2022 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Không ai được ngăn cản việc đi lại thăm nom, chăm sóc con chung. Vì lợi ích của con khi cần thiết một trong hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

- Về tài sản chung của vợ chồng: chị Phan Thị N và anh Nguyễn Văn N thỏa thuận tự phân chia tài sản và nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: chị Phan Thị N thuận chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm và thuận chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con thay cho anh Nguyễn Văn N. Chị N đã nộp tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa theo biên lai số 0000065 ngày 28/3/2022, nay khấu trừ, chị N đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKSND Tuyên Hoá;
- UBND xã Kim Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(đã ký)

**Phạm Hữu Tình**